

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

I. Tình hình và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017.

1) Những thay đổi của môi trường kinh doanh và các giải pháp đã thực thi đạt hiệu quả:

Tình hình môi trường kinh doanh 2017	Nhóm giải pháp đã thực thi
<ul style="list-style-type: none"> <input type="checkbox"/> Giá các nguyên vật liệu chủ yếu năm 2017 tăng dần. Giá PP tăng tốc từ tháng 8, giá tháng 12 tăng 10,4% so với tháng 1, bình quân giá PP năm 2017 tăng 11,5% so với năm 2016. <input type="checkbox"/> Tất cả yếu tố chí phí và giá thành đều tăng nhưng phần lớn doanh nghiệp không tăng giá bán để cạnh tranh giành thị phần (cả xuất khẩu và nội địa). <input type="checkbox"/> Hàng rào kỹ thuật tại các nước nhập khẩu ngày càng phức tạp, giá bán xuất khẩu buộc phải chốt hợp đồng chậm nhất là trong quý trước nên có ảnh hưởng đến doanh thu và lợi nhuận của công ty. <input type="checkbox"/> Ngành bao bì thức ăn chăn nuôi nội địa gặp khó khăn lớn trong năm 2017 do khủng hoảng giá heo và gia cầm xuống thấp kỷ lục. <input type="checkbox"/> Dịch chuyển lao động giữa các doanh nghiệp trong ngành và trong khu vực, công nhân thiếu ổn định, tuyển dụng khó khăn. 	<ul style="list-style-type: none"> <input type="checkbox"/> Kiểm soát chi phí mua hàng và mức tồn kho, kiểm soát chi phí sản xuất, cải tiến công nghệ kỹ thuật để tăng năng suất, loại bỏ lãng phí, tăng sử dụng nhựa tái sinh để giảm giá thành. <input type="checkbox"/> Tiếp thị khách hàng mới, chào giá bán cạnh tranh và thanh toán linh hoạt theo từng khách hàng để tăng đơn hàng và sản lượng. <input type="checkbox"/> Điều chỉnh kịp thời cơ cấu sản phẩm, ưu tiên sản xuất ống vải Aquadams và nhóm sản phẩm có lợi nhuận cao trong thị trường xuất khẩu. <input type="checkbox"/> Nắm vững và tìm cách đáp ứng các yêu cầu, tiêu chuẩn của khách hàng, cải tiến tổ chức và quy trình để vượt qua các cuộc đánh giá, giám định khắt khe đối với nhà sản xuất. <input type="checkbox"/> Tìm thêm các khách hàng trong lĩnh vực thức ăn thủy sản, phân bón nội địa ... để bù đắp lượng đơn hàng thiếu hụt trong lĩnh vực thức ăn chăn nuôi nhằm giữ thị phần, dù không ưu tiên. <input type="checkbox"/> Mở rộng địa bàn tuyển dụng, tuyển chọn kỹ lưỡng hơn, điều phối nhanh lao động giữa các công đoạn sản xuất, tăng thu nhập cho người lao động qua lương thưởng, tiếp tục gia công bán thành phẩm.

2) Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

a) Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch năm 2017:

STT	Chỉ tiêu chủ yếu	Kế hoạch 2017	Kết quả thực hiện	% Đạt
01	Sản lượng bao bì	12.980 tấn	14.549 tấn	112,4%
02	Doanh thu bao bì	591,5 tỷ đồng	710,2 tỷ đồng	120,1%
03	Lợi nhuận sau thuế	23 tỷ đồng	29,362 tỷ đồng	127,7%

Trong đó:

- **Tổng sản lượng thực hiện** : 14.549 tấn.
 - Sản lượng XK đạt : 9.611 tấn, chiếm 66,1% tổng sản lượng.
 - Sản lượng nội địa : 4.938 tấn, chiếm 33,9% tổng sản lượng.
- **Tổng doanh thu bán hàng** : 710,2 tỷ.
 - Doanh thu XK : 534,2 tỷ chiếm 75,2% tổng doanh thu.
 - Doanh thu nội địa : 176 tỷ chiếm 24,8% tổng doanh thu.

b) So sánh kết quả thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu giữa năm 2017 với năm 2016:

	Kết quả năm 2016	Kết quả năm 2017	So sánh 2017/2016
Sản lượng (tấn)	12.342	14.549	Tăng 118%
Doanh thu (tỷ đồng)	567,330	710,219	Tăng 125%
Lợi nhuận sau thuế (tỷ đồng)	21,261	29,362	Tăng 138%

- Cơ cấu sản lượng và doanh thu theo khu vực thị trường đạt được như sau:

	Năm 2016		Năm 2017	
	Xuất khẩu	Nội địa	Xuất khẩu	Nội địa
Sản lượng	66,30%	33,70%	66,06%	33,94%
Doanh thu	69,91%	30,09%	75,22%	24,78%

- Kết quả đạt được nêu trên phản ánh chiến lược ưu tiên xuất khẩu của công ty là sát đúng với tính chất “mở” của kinh tế Việt Nam khi kinh tế thế giới dần hồi phục, mặt khác cũng cho thấy sự cạnh tranh khốc liệt của ngành bao bì nhựa trong thị trường nội địa.

II. Tổ chức và nhân sự công ty năm 2017

1) Danh sách thành viên HĐQT, tỷ lệ sở hữu cổ phần tại ngày 31/12/2017.

TT	Họ và tên	Chức danh	Ngày bổ nhiệm	Số lượng cp sở hữu có quyền biểu quyết	Tỷ lệ % sở hữu cp có quyền biểu quyết	Ghi Chú
1	Bà Phạm Đỗ Diễm Hương	CT HĐQT	27/04/2016	896.700	3,67%	Tái bổ nhiệm
2	Bà Tôn Thị Hồng Minh	PCT HĐQT	27/04/2016	304.000	1,24%	Tái bổ nhiệm
3	Ông Phạm Văn Mẹo	TvTHĐQT	27/04/2016	35.000	0,14%	Tái bổ nhiệm
4	Bà Nguyễn Thị Thanh Loan	T/v HĐQT	27/04/2016	127.160	0,52%	Tái bổ nhiệm
5	Ông Phạm Trung Cang	T/v HĐQT	27/04/2016	3.223.220	13,19%	Mới bổ nhiệm
6	Ông Nguyễn Văn Hùng	T/v HĐQT	27/04/2016	26.400	0,11%	Tái bổ nhiệm
7	Ông Trần Hữu Vinh	T/v HĐQT	27/04/2016	7.000	0,03%	Tái bổ nhiệm

Cơ cấu và nhân sự của HĐQT trong năm 2017 không thay đổi so với năm 2016.

2) Danh sách Ban điều hành và tỷ lệ sở hữu cổ phiếu Nhựa Tân Đại Hưng (31/12/2017)

TT	Họ và tên	Giới tính	Năm sinh	Trình độ	Chức danh	Số CP sở hữu	Tỷ lệ %
1	Bà Phạm Đỗ Diễm Hương	Nữ	1989	ĐHKT	Tổng GD	896.700	3,67%
2	Bà Tôn Thị Hồng Minh	Nữ	1974	ĐHKT	Phó TGD	304.000	1,43%
3	Ông Phạm Văn Mẹo	Nam	1963	TCHC	Phó TGD	35.000	0,14%
4	Bà Nguyễn Thị Thanh Loan	Nữ	1962	ĐHTCKT	KTT kiêm GĐTC	127.160	0,52%
5	Ông Trần Hữu Vinh	Nam	1977	ĐHKT	GD SX & GC	7.000	0,03%

Nhân sự của Ban giám đốc và các Trưởng bộ phận của công ty không thay đổi. Trong năm 2017, bổ sung thêm 02 Vị trí Quản lý Phân xưởng, phát triển 03 vị trí PGĐ Phụ trách Kỹ thuật (bao gồm: phụ trách Công nghệ, phụ trách Chất lượng, phụ trách Kỹ thuật BTSC & các dự án cải tiến MMTB).

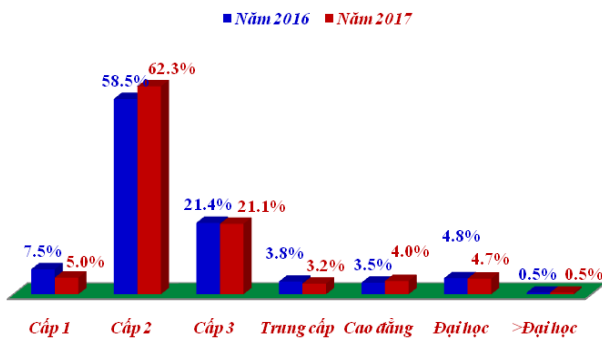
3) Số lượng cán bộ, nhân viên và tóm lược chính sách đối với người lao động:

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động.

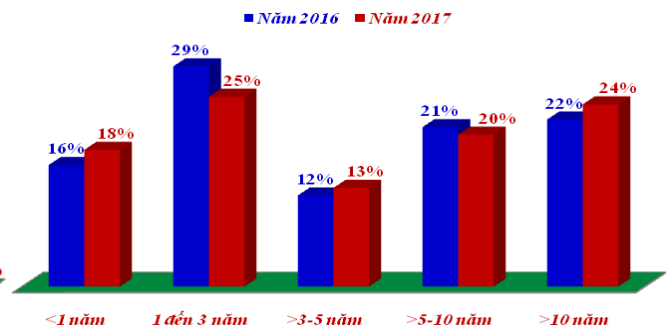
- **Tổng số lao động của công ty là 651 người:** gồm 390 lao động nam, 261 lao động nữ. Trong đó lao động trực tiếp 540 lao động chiếm tỷ lệ 83% trên tổng số lao động (tỷ lệ này năm 2016 là 82,93%).

Tổng số lao động năm 2017 tăng 3,83% so với năm 2016, chủ yếu là công nhân trực tiếp sản xuất, tổng sản lượng so sánh tăng 12,0%, như vậy năng suất lao động tăng hơn 9% so với 2016 (do cải tiến công việc, quy trình sản xuất & cải tiến máy móc thiết bị).

Cơ cấu lao động theo trình độ

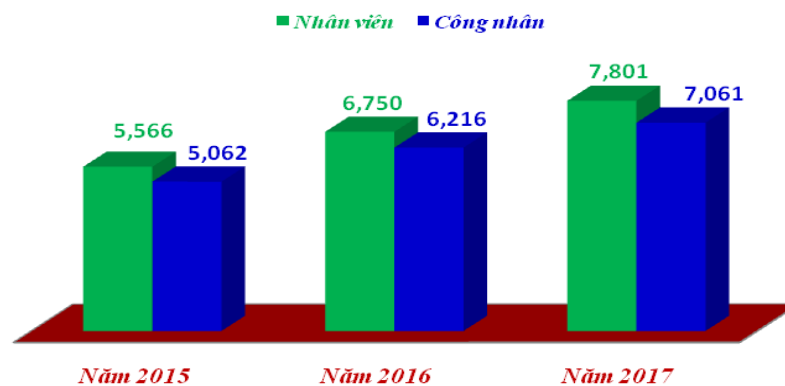


Cơ cấu lao động theo quá trình làm việc



- **Thu nhập trực tiếp của CBNV bình quân năm 2017:** tăng 15% so với 2016 (Do các hoạt động cải tiến MMTB, quy trình SX để tăng năng suất lao động; một số khâu phải điều chỉnh đơn giá: Dệt, May, LDPT để thu hút lao động), tiền thưởng cuối năm 2017 bằng 204% bình quân thu nhập tháng trong năm, tăng 12% so với 2016.

Bình quân thu nhập/tháng của người lao động (triệu)



b) Chính sách nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động.

- **Chế độ đóng BHXH, BHYT, BHTN:** công ty thực hiện đúng và đủ các chế độ này đúng theo pháp luật và thỏa ước lao động.
- **Các chế độ thưởng:** lương tháng 13 (mức bình quân thu nhập tháng trong năm), thưởng thâm niên lũy kế, thưởng thành tích ABC (từ 1 đến 2 tháng thu nhập).
- **Các chế độ chăm sóc, phúc lợi khác:**
 - Có xe đưa rước CB-CNV từ các điểm tập trung đến nơi làm việc.
 - Đảm bảo thời gian nghỉ giữa ca, chế độ phép năm, chế độ phụ cấp tăng ca.
 - Tổ chức khám sức khỏe định kỳ và tham quan nghỉ mát hàng năm cho người lao động; tặng quà tất cả dịp lễ tết (30/4, 2/9, tết Dương lịch, tết Âm lịch); có chế độ trợ cấp hợp lý các trường hợp tang chế, ma chay, cưới hỏi, thai sản, tai nạn lao động.

- Tổ chức bếp ăn tập thể với diện tích 500m² trong khuôn viên công ty (bố trí 08 nhân viên nấu ăn & phục vụ, cung cấp bữa ăn giữa ca miễn phí cho CB-CNV Công ty, bếp ăn đạt GCN an toàn vệ sinh thực phẩm qua kiểm tra của ngành y tế địa phương).
- Khu lưu trú với 50 phòng (gồm 40 phòng diện tích 60 m² /phòng và 20 phòng diện tích 32 m² /phòng) phục vụ chỗ ở miễn phí cho CB-CNV có nhu cầu. Tổng số CB-CNV ở lại khu lưu trú hiện nay là 350 người và một số thân nhân (gần 50% tổng số lao động, chủ yếu là công nhân nhà ở các tỉnh xa).
- Phối hợp với công đoàn tổ chức các phong trào văn thể mỹ kỷ niệm các ngày lễ lớn trong năm (hội thi bóng đá, karaoke, v.v...) chăm lo đời sống tinh thần cho người lao động.

c) Hoạt động đào tạo người lao động

- **Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm, theo nhân viên và theo phân loại nhân viên như sau:**
 - Đào tạo công nhân mới: 100 người, trong đó đào tạo lý thuyết là 200 giờ, đào tạo thực hành đứng máy là 4.800 giờ.
 - Đào tạo nâng cao tay nghề cho công nhân: 50 người, trong đó đào tạo lý thuyết là 120 giờ, đào tạo thực hành là 300 giờ.
 - Đào tạo về ATLĐ & vệ sinh lao động cho tất cả CNSX: 48 giờ.
 - Đào tạo về ATLĐ & vệ sinh lao động cho tất cả đội ngũ quản lý & nhân viên nghiệp vụ kỹ thuật: 48 giờ.
- **Đào tạo khác:**
 - Đào tạo về sử dụng an toàn hóa chất (theo hệ thống MSDS), sơ cấp cứu, công tác an toàn PCCC, chính sách về trách nhiệm xã hội BSCI & nghiệp vụ quản lý, kỹ thuật cho đội ngũ quản lý và kỹ thuật Công ty.
 - Các chương trình phát triển kỹ năng (đa dạng tay nghề, có thể làm nhiều nghề tùy công nhân đăng ký, nhân viên đi học nâng cao nghiệp vụ) và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp.

III. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

1) Các khoản đầu tư góp vốn.

Góp 10 tỷ (10% vốn dự án) thành lập Công ty CP Đầu tư xây dựng và dịch vụ hạ tầng Á Châu, kinh doanh cảng ICD và kho bãi Tân Cảng Cái Mép và 2 KCN tại tỉnh BRVT. Dự án này vẫn trong giai đoạn đầu tư, chưa sinh lời.

2) Các khoản đầu tư cổ phiếu thể hiện như sau:

Các khoản đầu tư cổ phiếu công ty năm giữ đến ngày 31/12/2017 như sau:

Đơn vị đầu tư	Số lượng	Giá trị (đồng)
Ngân hàng TMCP Cổ phần Á Châu (mã cổ phiếu ACB)	3	198.979
Ngân hàng TM CP XNK Việt Nam (mã Cổ phiếu EIB)	332.847	7.058,632.403
Cộng		7.058.831.382

3) Các công ty con, công ty liên kết:

- Công ty nắm giữ trên 50% vốn cổ phần/vốn góp của công ty CP Nhựa Tân Đại Hưng: không có.
- Công ty CP Nhựa Tân Đại Hưng không liên kết với công ty nào khác.
- Công ty con:
 - Công ty CP Nhựa Tân Đại Hưng đầu tư và đang sở hữu 100% vốn điều lệ 45 tỷ đồng của “Công ty TNHH TĐH”, GCNĐKKD số: 5002000837 do Sở KHĐT Tỉnh Long An cấp ngày 22/05/2006, địa chỉ: Lô C11-C15 Cụm Công Nghiệp Nhựa Đức Hòa, Long An.
 - Tình hình hoạt động của công ty TNHH TĐH ổn định (thực chất đây là nhà máy sản xuất bao bì và kho hàng của Công ty Cổ phần nhựa Tân Đại Hưng),
 - Công ty “con” hàng năm đều được kiểm toán và báo cáo cùng với công ty “Mẹ” để có báo cáo tài chính hợp nhất và công bố thông tin minh bạch (xem phần báo cáo tài chính).

IV. Tình hình tài chính

1) Tình hình tài chính

Chỉ Tiêu	Năm 2016	Năm 2017	So sánh 2017/2016
Tổng giá trị tài sản	599.823.061.921	644.046.168.114	107,4%
Doanh thu thuần	702.107.381.535	735.337.164.685	104,7%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	21.505.362.276	31.702.047.493	147,4%
Lợi nhuận khác	4.939.977.099	5.203.551.947	105,3%
Lợi nhuận trước thuế	26.445.339.375	36.905.599.440	139,6%
Lợi nhuận sau thuế	21.261.501.472	29.362.715.659	138,1%

2) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu - chỉ số	2016	2017	Ghi chú
Tổng Tài Sản			
▪ Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản (%)	65,40%	64,09%	Giảm
▪ Tài sản Dài hạn/Tổng tài sản (%)	34,60%	35,91%	Tăng
Nợ phải trả			
▪ Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn (%)	47,48%	48,82%	Tăng
▪ Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn (%)	52,52%	51,18%	Giảm
▪ Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu (%)	90,39%	95,39%	Tăng
Tỷ Số Lợi nhuận			
▪ Tỷ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần (LN biên)	3,03%	3,99%	Tăng
▪ Tỷ Số Lợi nhuận/ tổng tài sản (ROA)	3,54%	4,56%	Tăng
▪ Tỷ Số Lợi nhuận/ Vốn chủ sở hữu (ROE)	6,75%	8,91%	Tăng
▪ Tỷ Số Lợi nhuận/ Vốn Cổ phần	10%	13,8%	Tăng
Chỉ tiêu khả năng thanh toán			
▪ Tỷ số khả năng thanh toán nhanh	1.09	0.86	Giảm
▪ Tỷ số khả năng thanh toán bằng tiền mặt	0.19	0.06	Giảm
Chỉ tiêu năng lực hoạt động			
▪ Vòng quay hàng tồn kho (giá vốn hàng bán/ hàng tồn kho BQ)	6.66	6.68	Tăng
▪ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1.17	1.14	Giảm

V. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.

1) Cổ phần:

Cổ Phiếu Công Ty Cổ Phần Nhựa Tân Đại Hưng	Số Cổ phiếu
Tổng số cổ phần phát hành	24.430.596
Số cổ phần đang lưu hành (chuyển nhượng tự do)	21.268.956
Cổ phần Cổ phiếu quỹ nắm giữ	3.161.640
Số cổ phần hạn chế chuyển nhượng	00
Chứng khoán giao dịch tại nước ngoài	00

2) Cơ cấu cổ đông:

(Theo danh sách do TTLKCK TPHCM chuyển đến công ty ngày 23/05/2017)

Loại cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ (%) sở hữu cổ phiếu	TS quyền biểu quyết	Tỷ lệ quyền biểu quyết
I. Cổ đông trong nước	766	20.866.074	85.41%	20.866.074	98,11%
1. Cá nhân	745	17.586.036	71.98%	17.586.036	82,68%
2. Tổ chức	21	3.280.038	13.43%	3.280.038	15,42%

II. Cổ đông nước ngoài	20	402.882	1,65%	402.882	1,89%
1. Cá nhân	17	386.632	1,58%	386.632	1,82%
2. Tổ chức	3	16.250	0,07%	16.250	0,08%
III. Cổ phiếu quỹ		3.161.640	12,94%	-	0%
TỔNG CỘNG	786	24.430.596	100,0%	21.268.956	100,00%

3) Các cổ đông lớn của công ty:

TT	Tên cổ đông	Quốc tịch	TSCP sở hữu	% Sở hữu/TSCP
1	Lê Thị Mỹ Hạnh	Việt Nam	3.382.590	13,85%
2	Phạm Trung Cang	Việt Nam	3.223.220	13,19%
3	Trương Thị Lệ	Việt Nam	1.233.440	5,80%

4) Tình hình giao dịch liên quan của các “Cổ đông lớn” và “cổ đông nội bộ”:

Trong năm 2017, chỉ có những giao dịch như sau:

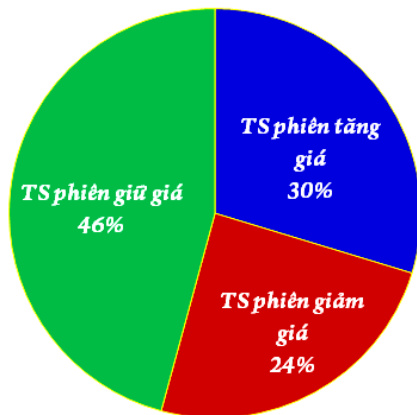
	Họ và tên	Sở hữu trước GD	Mua	Sở hữu sau GD	Tỷ lệ
Cổ đông lớn	Trương Thị Lệ	1.063.360	170.080	1.233.440	5,80%
Cổ đông nội bộ	Tôn Thị Hồng Minh	104.000	200.000	304.000	1,43%

5) Tình hình giao dịch cổ phiếu TPC trên sàn HOSE năm 2017.

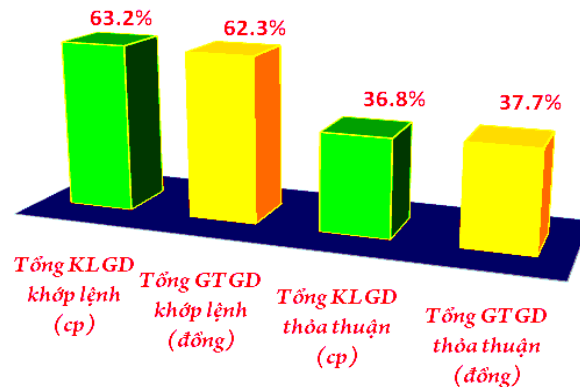
- Tổng lượng cổ phiếu TPC giao dịch năm 2017 là 3.285.680 cp, tăng 129,1% so với năm 2016.
- Tổng giá trị cổ phiếu TPC giao dịch năm 2017 là 31.862.210.000 đồng, tăng 171,2% so với năm 2016.

Thị giá mở cửa đầu năm	7,60	
Thị giá đóng cửa cuối năm	10,50	
So sánh thị giá 2017 (cuối-đầu)	2,90	138,2%
Giá trị vốn hóa công ty tăng thêm tương ứng	93.222.011.053	

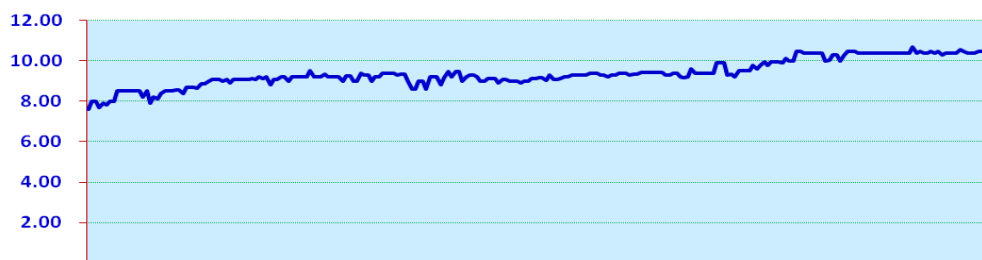
Cơ cấu Thị giá TPC năm 2017



Cơ cấu Giao dịch TPC năm 2017



Biểu đồ thị giá TPC năm 2017 (trên sàn HoSE)



VI. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

- HĐQT hoạt động đúng theo điều lệ công ty, tập trung vào các lĩnh vực: thực hiện nghị quyết ĐHĐCĐ 2017, chiến lược kinh doanh, chỉ tiêu kế hoạch năm 2017, đánh giá tình hình kết quả hoạt động công ty năm 2017 và xác định những nhiệm vụ trọng tâm trong các quý năm 2017.
- Chủ tịch HĐQT điều hành hoạt động của HĐQT đúng theo điều lệ, qui chế, các mục tiêu chương trình đã được ĐHĐCĐ và HĐQT quyết định.
- Các thành viên độc lập trong HĐQT (*cũng như tất cả các thành viên HĐQT và BKS*) đều được chia sẻ đầy đủ kịp thời các thông tin nội bộ; sâu sát nắm vững tình hình; phát huy vai trò tư vấn, tham gia trong hoạch định, quyết định các chủ trương kế hoạch và giám sát các hoạt động của công ty, thể hiện đầy đủ vai trò và trách nhiệm đúng theo điều lệ công ty.
- HĐQT đã tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 vào ngày 27/04/2017 đúng theo luật pháp và điều lệ công ty.
- Trong năm qua, HĐQT đã triển khai nghị quyết ĐHĐCĐ, tập trung vào một số hạng mục:
 - Nhận định, dự báo, đánh giá và định hướng hoạt động công ty trong từng quý, tháng.
 - Quyết định chủ trương sử dụng ngoại tệ, thay đổi đầu tư thêm máy móc thiết bị sản xuất, cải tiến chế độ lương sản phẩm, tăng năng suất lao động, duy trì hệ thống gia công, định mức tồn kho nguyên vật liệu, chính sách tài chính đối với một số cơ sở gia công dựa trên khả năng tài chính của công ty nhằm hỗ trợ phát triển và thắt chặt hơn nữa mối quan hệ hợp tác giữa hai bên.
 - Quyết định chính sách và chế độ khen thưởng nhằm khuyến khích hiệu quả làm việc và thừa nhận thành tích của cán bộ nhân viên và công nhân.
 - Hoàn tất chi trả cổ tức năm 2016 theo nghị quyết ĐHĐCĐ 27/04/2017.
 - Thực hiện đầy đủ các qui định về báo cáo đến các cơ quan thẩm quyền.
- Hội đồng quản trị luôn luôn đồng hành cùng với các hoạt động Công ty như bám sát tình hình sản xuất kinh doanh qua các buổi họp đánh giá hàng tháng và hàng quý của Ban Giám đốc, đưa ra những đánh giá, dự báo, định hướng, tập trung lãnh đạo và giám sát toàn diện tổ chức hoạt động của công ty.
- Các cuộc họp hội đồng quản trị trong năm 2017:

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Bà Phạm Đỗ Diễm Hương	Chủ tịch	06/07	85,7%	Đi công tác
2	Bà Tôn Thị Hồng Minh	Phó CT	07/07	100%	
3	Ông Phạm Văn Mẹo	Thành viên	07/07	100%	
4	Bà Nguyễn Thị Thanh Loan	Thành viên	07/07	100%	
5	Ông Trần Hữu Vinh	Thành viên	07/07	100%	
6	Ông Nguyễn Văn Hùng	TV độc lập	07/07	100%	
7	Ông Phạm Trung Cang	Thành viên	07/07	100%	

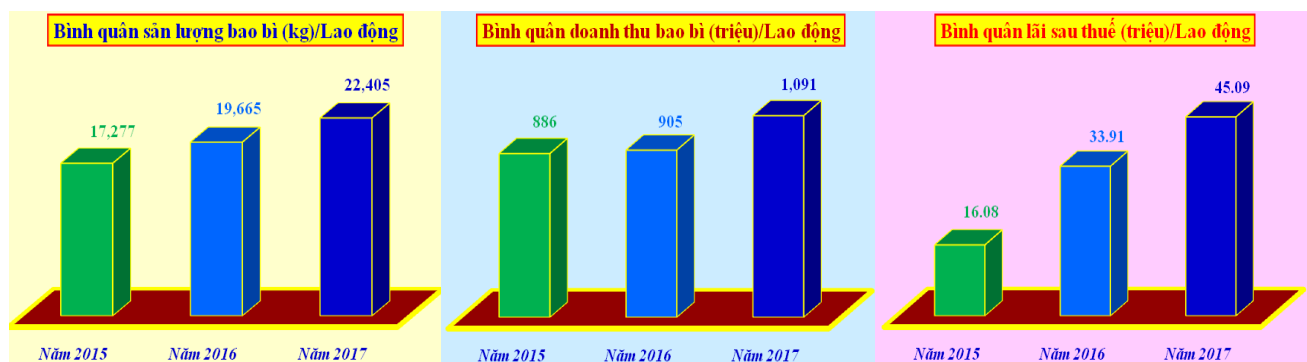
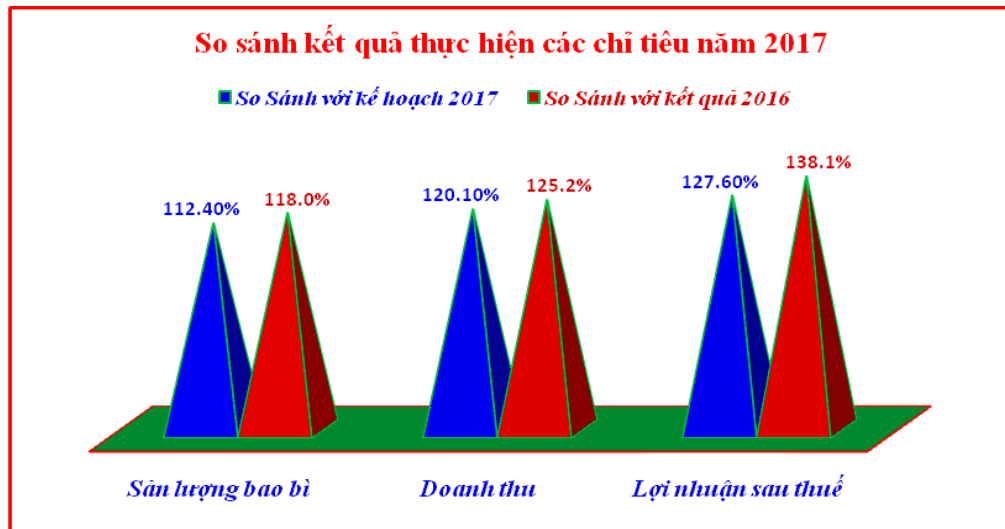
VII. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty.

Đánh giá tổng thể:

Trong bối cảnh phức tạp của các địa bàn hoạt động và phải đương đầu với cạnh tranh khốc liệt, tổ chức của công ty vẫn ổn định, hoạt động và quan hệ đúng theo điều lệ qui chế, trong khuôn khổ pháp định.

- Quản trị và điều hành công ty luôn bám sát thực thi định hướng chiến lược sản xuất kinh doanh, các bộ phận chức năng đã phát huy tốt vai trò nhiệm vụ.
- Đặc biệt, năm 2017 đánh dấu bước chuyển mình ngoạn mục của công ty khi tiếp cận thành công và trở thành nhà cung cấp bán thành phẩm của sản phẩm “đê mềm chống lũ” (aquadams) cho thị trường Mỹ, mang đến hiệu quả sản xuất kinh doanh rất cao.

Những yếu tố nêu trên có ý nghĩa quyết định làm cho công ty CP nhựa Tân Đại Hưng đạt kết quả vượt mức các chỉ tiêu hoạt động chủ yếu năm 2017, nhất là về lợi nhuận; tài sản và nguồn vốn tăng, tài chính lành mạnh; củng cố và phát triển uy tín thương hiệu và thị phần của công ty. Năm 2017 cũng là năm thứ ba liên tiếp của nhiệm kỳ HĐQT khóa IV, công ty có sự tăng trưởng mạnh và liên tục.



Biểu đồ các chỉ số phản ánh hiệu quả và tăng trưởng liên tục của công ty từ 2015 đến 2017.

1) Hoạt động kinh doanh và cung ứng gia công đầu vào

- Đẩy mạnh hoạt động tiếp thị, tìm kiếm khách hàng mới và tiềm năng, ưu tiên thị trường xuất khẩu, tăng thị phần những khách hàng cũ và những khách hàng thanh toán tốt và tiềm năng.
- Khai thác thị trường, điều chỉnh kế hoạch đơn hàng và cơ cấu sản phẩm để giữ vững thị phần, chào giá linh hoạt hợp lý, cung cấp đủ đơn hàng để ổn định sản xuất và gia công.
- Tăng cường thông tin 2 chiều với khách hàng, thu thập và phân tích những thông tin về thị phần, giá cả, thị trường, đối thủ cạnh tranh để có các chính sách phù hợp và hiệu quả; phản ánh kịp thời mong muốn và yêu cầu của khách hàng về chất lượng sản phẩm để cải tiến và đáp ứng.
- Phòng kinh doanh đã phối hợp với các bộ phận liên quan để:
 - Triển khai thành công dây chuyền sản xuất sản phẩm mới (*ống vải aquadams*).
 - Áp dụng thành công hệ thống tiêu chuẩn 5S, một trong những yêu cầu bắt buộc đối với các nhà SX cung cấp sản phẩm cho thị trường Nhật bản (*thị trường tiềm năng cho nhóm hàng bao shopping*).
 - Chuẩn bị toàn diện và tổ chức vượt qua được tất cả các cuộc đánh giá tiêu chuẩn nhà sản xuất do khách hàng thực hiện, một điều kiện cần có để nhận được các đơn hàng bao shopping số lượng lớn của các tập đoàn siêu thị.
- Cung ứng nguyên liệu vật tư dụng cụ phụ tùng kỹ thuật, gia công vật tư đầu vào đáp ứng yêu cầu kịp thời, chất lượng và chi phí hợp lý.
- Phối hợp với kế toán tài chính thường xuyên theo dõi công nợ bán hàng, thông qua đó xác định chiến lược bán hàng đối với từng khách hàng, phối hợp với các bộ phận thống nhất đưa ra các giải pháp tối ưu về sản xuất và lợi nhuận.

Đánh giá chung: CBNV phòng kinh doanh cung ứng ổn định, thể hiện năng động và trách nhiệm cao, thực hiện xuất sắc các nhiệm vụ và yêu cầu trong kế hoạch kinh doanh năm 2017, gắn kết phối hợp hỗ trợ nhiều mặt đối với các bộ phận sản xuất.

2) Hoạt động đảm bảo chất lượng

- Phát huy hiệu quả việc cảnh báo chất lượng cho các bộ phận trước khi sản xuất, nâng cao ý thức chủ động phòng ngừa sự cố chất lượng của cán bộ công nhân, góp phần đảm bảo chất lượng, giảm lãng phí, phế phẩm.
- Tham mưu các biện pháp khắc phục phòng ngừa và xử lý kịp thời các sự cố chất lượng, tăng cường các hoạt động cải tiến chất lượng đáp ứng yêu cầu của khách hàng.
- Duy trì hiệu quả của phương pháp lấy mẫu kiểm tra theo tiêu chuẩn MIL-STD-105 (*Military Standard*), giảm thời gian và số lượng mẫu kiểm tra nhưng vẫn đảm bảo chất lượng.
- Đảm bảo chức năng chuyên trách trong việc hướng dẫn vận hành hệ thống theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008; phối hợp tốt giữa nội bộ và bên ngoài nhằm kiểm tra, giám sát hiệu quả việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng.
- Quản lý hiệu quả nguồn lực, phân công, điều động hợp lý.

Đánh giá chung: đội ngũ CBNV khá ổn định, hoàn thành tốt các chức năng nhiệm vụ và yêu cầu trong năm 2017, nâng cao ý thức trách nhiệm về chất lượng của bộ máy sản xuất gia công, góp phần giảm phế, tăng sản lượng, đáp ứng thời hạn giao hàng, phòng tránh khiếu nại của khách hàng.

3) Hoạt động Công nghệ, Kỹ thuật cơ điện

- Triển khai hoàn tất qui trình sản xuất đơn hàng aquadams.
- Xác định các thông số kỹ thuật, tham gia đàm phán, tiếp nhận và hoàn tất việc lắp đặt các máy móc thiết bị mới đưa vào hoạt động đạt yêu cầu, phối hợp các bộ phận chức năng và phân xưởng hướng dẫn kỹ thuật xếp đáy gấp đôi, tăng sản lượng và lấy lại định mức khâu cắt. Triển khai thành công hệ thống chống hình tự động trên máy tráng ghép. Cải tiến chất lượng thông qua lắp Melt bơm và đầu khuôn mới
- Chủ động thực hiện hoạt động bảo trì định kỳ phù hợp với kế hoạch SX và nhân sự, sửa chữa hư hỏng MMTB phát sinh, đáp ứng các yêu cầu kịp thời, tiết kiệm vật tư kỹ thuật, góp phần quan trọng cải thiện chất lượng, sản lượng các mặt hàng nội địa và aquadams.
- Tổ chức lại kho vật tư kỹ thuật để kiểm soát và theo dõi; xây dựng định mức tồn kho tối thiểu; lập dự trữ cho từng nhóm vật tư thiết yếu của các thiết bị trọng yếu.
- Phân bổ phụ tải hợp lý dù công ty tăng cường thêm MMTB; đảm bảo hệ số $\cos\psi$ trong giới hạn cho phép > 0.90 ; giám sát kiểm tra sử dụng và an toàn điện theo các định mức và qui định; đảm bảo hệ thống cung cấp nước cho sản xuất và sinh hoạt.

Đánh giá chung : đội ngũ CBNV công nghệ kỹ thuật ổn định, đã hoàn thành rất tốt các chức năng nhiệm vụ và yêu cầu phục vụ sản xuất trong năm 2017, nhất là trong hoạt động kiểm soát phối trộn nguyên liệu, lắp đặt các MMTB mới và cải tiến các thông số kỹ thuật vận hành MMTB, góp phần rất quan trọng nâng cao hiệu quả sản xuất.

4) Hoạt động sản xuất và gia công sản xuất

- Hoạt động kế hoạch điều độ sản xuất đã duy trì sự liên hệ mật thiết giữa bộ phận kinh doanh với sản xuất trong xác định năng lực sản xuất nội bộ và gia công, hoạch định tốt kế hoạch sản xuất, bảo đảm tiến độ giao hàng trước khi ký kết đơn hàng.
- Chế độ triển khai KHSX tháng và Lệnh sản xuất hàng ngày đến các PXSX được thực thi nghiêm túc, hoạt động điều độ sản xuất nhìn chung là hợp lý theo thứ tự ưu tiên của đơn hàng
- Làm tốt công tác thông kê sản xuất và cung cấp thông tin cần thiết đến các phân xưởng và cho các bộ phận có nhu cầu. Kiểm tra giám sát kịp thời, phát hiện điều chỉnh nhanh những sai sót về qui trình, sản lượng, chất lượng sản phẩm.
- Năm 2017, trong điều kiện cơ cấu sản phẩm thay đổi, đơn hàng có lúc không đồng bộ, thay thế và lắp đặt thêm nhiều MMTB mới, có những giai đoạn thiếu công nhân phải làm cao điểm, có lúc nghỉ chờ việc do thiếu đơn hàng cục bộ, mặc dù gặp những khó khăn nhưng hoạt động quản trị sản xuất và gia công may đã đạt những kết quả:
 - Năng suất các công đoạn trong qui trình của nhà máy đều đạt cao hơn định mức.
 - Gia công may bao shopping tăng 112% so với 2016 (tăng 107% so với 2015).
 - Sản lượng thành phẩm đạt 112.8% so với chỉ tiêu 2017 (tăng 118,2% so với kết quả

2016), năng suất đạt 105,6%.

- Không có trường hợp trễ thời hạn giao hàng.
- Tỷ lệ phần nản khiếu nại sau khi giao hàng giảm so với năm 2016.
- Tỷ lệ phế/thành phẩm được kèm chế, đạt 5,6% (thấp hơn chỉ tiêu cho phép 6%).

Đánh giá chung: hoạt động sản xuất gia công, CBNV kế hoạch điều độ và các CBQL sản xuất tại các phân xưởng đã hoàn thành xuất sắc vai trò chức năng nhiệm vụ và các mục tiêu sản xuất năm 2017, góp phần quan trọng vào kết quả hoạt động của công ty năm 2017.

5) Hoạt động hành chính và nhân lực

- Tuyển dụng đáp ứng đầy đủ nhu cầu nhân sự cho sản xuất, tỷ lệ tuyển dụng thành công tăng, tỷ lệ nghỉ việc đã giảm rất nhiều so với các năm trước. Tổng số lao động tăng 103,8% so với 2016.
- Thực hiện đầy đủ các chương trình đào tạo năm 2017 (cho công nhân mới, qui lao động và các qui chế, chính sách chất lượng, ATLD, PCCC, nâng cao tay nghề CN cũ).
- Thực hiện đúng và đủ hệ thống chính sách lao động của công ty, trong đó:
 - Cập nhật định mức kịp thời theo các dự án cải tiến MMTB & quy trình sản xuất, cải tiến chính sách sách tiền lương một số khâu may, LĐPT, ... khuyến khích công nhân vận hành máy tăng năng suất lao động, lập tính lương chính xác và kịp thời.
 - Cung cấp 175,781 suất ăn đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm, đầy đủ và không xảy ra lãng phí trong điều kiện tất cả giá lương thực thực phẩm đều tăng so với năm 2016.
- Về lĩnh vực hành chính:
 - Vệ sinh công nghiệp được duy trì, có sự kiểm tra chéo giữa các bộ phận. Tăng cường kiểm tra, nhắc nhở để đảm bảo an toàn lao động, số vụ TNLĐ giảm nhiều so với năm 2016.
 - Tiết kiệm sử dụng vật tư văn phòng phẩm, làm tốt việc điều phối sử dụng xe, kiểm soát lộ trình và định mức xăng dầu phòng tránh lạm dụng, lãng phí.
 - Bảo mật những thông tin sản xuất kinh doanh, phòng tránh rủi ro từ hệ thống mạng internet và các quan hệ giao dịch. Duy trì giám sát ca đêm có ký nhận giữa tổ bảo vệ và các tổ trưởng, kỹ thuật, vận hành hệ thống camera giám sát ANTT, ghi hình các trường hợp vi phạm làm bằng chứng xử lý các vi phạm nội qui qui chế làm việc. Công tác PCCC thực hiện tốt.
 - Duy trì quan hệ mật thiết với chính quyền sở tại.
- Hạn chế:
 - Chưa triển khai một số chương trình đào tạo nâng cao nghiệp vụ kho, quản lý cấp cơ sở và cấp trung trong năm
 - Số công vắng trong năm tăng, tỷ lệ vắng do thiếu đơn hàng cục bộ tăng so với năm 2016 (do mùa trùng đơn hàng cuối năm, khác hẳn những năm trước).
 - Tình trạng công nhân vi phạm nội quy, quy trình, quy định năm 2017 vẫn tương đương 2016. Còn xảy ra 02 trường hợp phải sa thải do gây mất trật tự trong khu lưu trú.
 - Việc kiểm soát ra vào cổng của Bảo vệ còn lỏng lẻo để xảy ra 01 trường hợp mất trộm trong năm 2017 (Đội Bảo vệ chuyên nghiệp đã phải bồi hoàn cho Công ty).

Đánh giá chung: Bộ phận HCNS đã hoàn thành tốt vai trò chức năng nhiệm vụ được giao trong năm 2017, nổi bật là nhóm CBNV hành chính và nhà ăn, hoạt động tuyển dụng đào tạo bổ sung công nhân đạt kết quả cao hơn hẳn năm 2016.

6) Hoạt động tài chính và kế toán

- Về quản lý nhân viên:
 - Cơ cấu nhân sự PKT không thay đổi (01 nhân viên nghỉ hộ sản nhưng có nhân viên khác kiêm nhiệm).
 - Bổ sung thêm 01 thủ kho Thành phẩm (hàng nội địa) trực tiếp giám sát kiểm tra kiểm soát quy trình xuất nhập kho, sắp xếp và thanh lý hàng tồn lâu.
 - Hỗ trợ việc cập nhật thông tin, kịp thời cung cấp cho các bộ phận liên quan.
- Quản lý nghiệp vụ kế toán:
 - Kiểm soát chặt chẽ thu chi và thanh toán không xảy ra tình trạng nợ xấu.
 - Quản lý và thường xuyên phân tích nguyên nhân tăng giảm các loại chi phí và có biện pháp xử lý kịp thời.
 - Thanh tra quyết toán thuế với cơ quan Thuế với kết quả tốt, thanh tra kiểm tra sau hoàn thuế, thanh kiểm tra với Hải Quan về việc tạm nhập tái xuất với kết quả tốt.
 - Các báo cáo tài chính và kế toán luôn đúng thời hạn, không có các sai sót trọng yếu.

- Quản lý vốn và dòng tiền:
 - Đảm bảo tình hình tài chính tốt, dòng tiền ổn định
 - Cân đối thu chi kịp thời đáp ứng tiến độ thanh toán các khoản chi đúng hạn.
- Quản lý và sắp xếp kho bãi:
 - Đã cải tiến việc sắp xếp kho bãi, vẽ sơ đồ kho (nhưng vẫn còn xảy ra việc cập nhật số liệu xuất nhập chưa kịp thời nên cần chấn chỉnh thêm).
 - Tăng cường kiểm tra thực tế tại các kho, đề xuất thanh lý gần hết các khoản tồn kho lâu.

Đánh giá chung: Phòng TCKT đã hoàn thành tốt các yêu cầu nhiệm vụ trong năm 2017. Cần phát huy hơn nữa vai trò trung tâm trong hệ thống kiểm soát nội bộ, khả năng tham mưu của kế toán quản trị đối với bộ máy điều hành, phòng tránh tối đa sai sót số liệu và thời hạn báo cáo.

VIII. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Giám đốc công ty năm 2017

- Ban giám đốc luôn sâu sát nắm chắc tình hình tổ chức hoạt động chung của công ty cũng như từng bộ phận và phân xưởng.
- Từng cán bộ quản lý đều thể hiện tốt trách nhiệm, lòng tự trọng và tinh thần hợp tác trong các hoạt động vì lợi ích chung của công ty, tôn trọng các chính sách qui chế qui trình làm việc, phát huy vai trò đầu tàu dẫn dắt bộ phận, triển khai và giám sát kiểm tra các hoạt động thuộc trách nhiệm được phân công.
- Trong các hoạt động, chú trọng bàn bạc, tham vấn, tham mưu trong Ban giám đốc và giữa các giám đốc trưởng bộ phận chức năng (có mở rộng đến các nhân viên nòng cốt khi cần thiết), từ đó phát huy được vai trò và khả năng của cá nhân; các chủ trương và ý định được xem xét cân nhắc trước khi ra quyết định điều hành nên được cấp dưới và tuyệt đại đa số CBCN có liên quan đồng tình thực hiện.
- Trong tổ chức thực hiện, thể hiện sự năng động, nhạy bén, linh hoạt và sáng tạo, chịu nghiên cứu học hỏi, biết sử dụng các nguồn lực tiết kiệm và hiệu quả, biết đúc kết kịp thời các kinh nghiệm.

Hội đồng quản trị trân trọng và đánh giá cao nỗ lực và hiệu quả hoạt động của Ban giám đốc và các Trưởng bộ phận, đem lại những kết quả xuất sắc trong năm 2017.

Hội đồng quản trị đề nghị Ban giám đốc chú trọng những hoạt động sau đây trong năm 2018:

- 1) Nghiên cứu, đề xuất chiến lược và kế hoạch phát triển công ty theo hướng công nghiệp 4.0.
- 2) Tiếp tục nâng cao năng lực quản trị và tính chuyên nghiệp của các bộ phận chức năng, xem đây là hai yếu tố cạnh tranh đặc biệt trong giai đoạn tới.
- 3) Thường xuyên đánh giá định vị các sản phẩm chủ yếu để có những giải pháp, biện pháp cùng có các lợi thế cạnh tranh trong thị trường mục tiêu.
- 4) Tăng cường tìm nguồn thông tin nghiên cứu áp dụng công nghệ sản phẩm mới, đặc biệt là các sản phẩm có tính cạnh tranh cao mang đến lợi nhuận cao và các sản phẩm đáp ứng được xu thế thân thiện hơn với môi trường.
- 5) Đề cao hơn nữa tính chủ động của các trưởng bộ phận, trách nhiệm của từng cán bộ điều hành đối với tổ chức, hoạt động và kết quả trong từng lĩnh vực, bộ phận được giao; biểu dương và khen thưởng kịp thời hơn nữa để động viên người có thành tích mang đến hiệu quả chung cho công ty và từng lĩnh vực.
- 6) Khắc phục những hạn chế tồn tại (nhất là những vấn đề lặp lại nhiều lần) của các bộ phận chức năng, tiếp tục cải tiến các giải pháp cải thiện kết quả tuyển dụng đào tạo công nhân.

IX. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị năm 2018

Với những lợi thế về năng lực sản xuất và khả năng tài chính, kinh nghiệm thương trường, đang có một lượng khách hàng truyền thống tương đối ổn định, thương hiệu của công ty được tin cậy cùng với cùng với khả năng cạnh tranh của công ty trên cả hai thị trường nội địa và xuất khẩu là những cơ sở và thời cơ để công ty Công ty Cổ phần Nhựa Tân Đại Hưng tiếp tục phát triển bền vững, mặc dù thị trường đang có những biến động khó lường và cạnh tranh ngày càng khốc liệt.

1) Các mục tiêu/chỉ tiêu chủ yếu của Công ty năm 2018.

TT	Chỉ tiêu cơ bản	Năm 2018	Ghi chú
1	Sản lượng bao bì (tấn)	13.430	Tăng 3,5% so với chỉ tiêu 2017, giảm 7,7% so với kết quả 2017.
2	Doanh thu bao bì (tỷ)	622,626	Tăng 5,3% so với chỉ tiêu 2017, giảm 12,3% so với kết quả 2017.
3	Lợi nhuận sau thuế (tỷ)	32	Tăng 39,1% so với chỉ tiêu 2017, tăng 9,2% so với kết quả 2017.
4	Mức chia cổ tức (%)	10%	Tăng 25% so với chỉ tiêu 2017.
5	Tỷ lệ phế/thành phẩm (%)	≤ 6%	Như năm 2017

Chỉ tiêu sản lượng và doanh thu bao bì đề ra năm 2018 tuy thấp hơn kết quả đạt được năm 2017 nhưng vẫn tăng so với chỉ tiêu kế hoạch 2017, đặc biệt, chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế tăng 39,1% so với chỉ tiêu 2017 và tăng 9,2% so với kết quả 2017 là do công ty sẽ chọn lựa những loại sản phẩm có hiệu quả cao để sản xuất kinh doanh trong năm 2018.

2) Trong năm 2018, HĐQT sẽ tập trung vào một số hoạt động sau đây nhằm nâng cao hơn nữa qui mô và hiệu quả hoạt động của công ty:

- 1) Trong các quan hệ với các đối tác, luôn tìm cách giới thiệu và hỗ trợ cho Ban giám đốc tìm kiếm và khai thác cơ hội thị trường.
- 2) Tạo điều kiện tiếp cận, nghiên cứu áp dụng một số công nghệ để phát triển sản phẩm mới.
- 3) Tiếp tục đầu tư đổi mới và tăng thêm các loại máy móc thiết bị sản xuất mới để tăng năng suất, sản lượng, tiết kiệm lao động, nguyên liệu và năng lượng.
- 4) Mở rộng quan hệ, tìm các cơ hội hợp tác liên kết trong ngành và chuỗi giá trị (trong và ngoài nước), đầu tư vào các dự án dài hạn khác để giá tăng vị thế công ty và hiệu quả sử dụng vốn.
- 5) Tạo điều kiện cho đào tạo năng lực quản trị, điều hành, chuyên môn nghiệp vụ, thúc đẩy mạnh phát triển đội ngũ kế thừa.
- 6) Co những định hướng, ra quyết định kịp thời về chủ trương, chính sách nhằm đảm bảo cho tổ chức và hoạt động của công ty luôn hiệu quả.
- 7) Phát huy hơn nữa vai trò của Ban kiểm soát trong giám sát tổ chức hoạt động của công ty.
- 8) Đảm bảo quan hệ cổ đông theo điều lệ, qui chế công ty và qui định của pháp luật.

Ghi chú:

- Báo cáo này được trích một phần trong Báo Cáo Thường Niên năm 2017 của Công ty CP Nhựa Tân Đại Hưng.
- Quý cổ đông có thể xem đầy đủ thông tin trong Báo Cáo Thường Niên năm 2017 đã công bố và lưu trữ tại website của công ty.

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chủ Tịch HĐQT

PHẠM ĐỖ ĐIỂM HƯƠNG